

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN
NÔNG SẢN HỒNG HÀ SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

-----***-----

-----o0o-----

Số: 07/2019/CV/HSL

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2019

V/v: Công bố thông tin

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Tên Tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN HỒNG HÀ SƠN LA**

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN HỒNG HÀ SƠN LA**

Trụ sở chính: **Bản Cung Tà Làng, Xã Tú Nang, Huyện Yên Châu, Tỉnh Sơn La, Việt Nam.**

Điện thoại: **02126 255 599**

Email: info.honghasonla@gmail.com

Mã chứng khoán: **HSL**

Loại chứng khoán: **Cổ phiếu phổ thông**

Sàn giao dịch: **HSX**

Người thực hiện công bố thông tin:

Ông Nguyễn Tiến Nam

Điện thoại: **02126 255 599**

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin Báo cáo Thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/03/2019 tại đường dẫn www.honghagroup.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGDC, UBCK;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



NGUYỄN XUÂN GIÁP



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018

CTCP Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La

✉ *Bản Cung Tà Làng, Xã Tú Nang, Huyện Yên Châu, Tỉnh Sơn La*

☎ *02126.255.599*


HONGHA

Chia sẻ để thành công

MỤC LỤC

1. THÔNG TIN CHUNG	3	
1.1 Thông tin khái quát, quá trình hình thành và phát triển		3
1.2 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh		4
1.3 Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý		4
1.4 Định hướng phát triển		6
1.5 Rủi ro		7
2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018	9	
2.1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh		9
2.2 Tổ chức và nhân sự		10
3. Tình hình đầu tư, thực hiện dự án	12	
3.1 Các khoản đầu tư lớn		12
3.2 Các Công ty con, Công ty liên kết		12
4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	13	
4.1 Tình hình tài chính		13
4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu		13
5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG	15	
5.1 Cổ phần		15
5.2 Cơ cấu cổ đông tại ngày 15/03/2019		15
6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI	17	
6.1 Quản lý nguyên vật liệu đầu vào		17
6.2 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường		18
6.3 Phát triển nguồn nhân lực		18
BÁO CÁO, ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	19	
Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh		19
Tình hình tài chính		19
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý		21
Kế hoạch phát triển trong tương lai (2019 - 2020)		21
ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	22	
Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty		22
Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động giám sát Ban Giám đốc		23
Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị		23
QUẢN TRỊ CÔNG TY	24	
Hội đồng quản trị		24
Ban Kiểm soát		25
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGD và BKS		26
Báo cáo tài chính	27	
Ý kiến kiểm toán		27
Báo cáo tài chính được kiểm toán		27

1. THÔNG TIN CHUNG

1.1 Thông tin khái quát, quá trình hình thành và phát triển

1.1.1 Thông tin khái quát

- Tên giao dịch:
 - Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN NÔNG SẢN HỒNG HÀ SƠN LA**
 - Tên tiếng Anh: **HONG HA SON LA PROCESSING AGRICUTURAL PRODUCT JOINT STOCK COMPANY**
 - Tên viết tắt: **HONGHA SONLA., JSC**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **5500512492** do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Sơn La cấp
- Đăng ký lần đầu: ngày 06/01/2015
- Thay đổi lần thứ 8: ngày 12/11/2018
- **Vốn điều lệ:** 157.499.560.000 đồng
(Một trăm năm mươi bảy tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng)
- **Trụ sở chính:** Bản Cung Tà Làng, Xã Trụ sở chính Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La
- **Điện thoại:** 02126.255.599
- **Website:** www.honghagroup.com.vn
- **Email:** info.honghasonla@gmail.com
- **Mã cổ phiếu:** HSL

1.1.2 Quá trình hình thành và phát triển

• Ngày thành lập:

Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La (HSL) được thành lập vào ngày 06 tháng 01 năm 2015 theo Quyết định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La, mã số doanh nghiệp 5500512492 với số vốn ban đầu là 4.500.000.000 đồng.

• Thời điểm niêm yết:

HSL niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 150/QĐ-SGDHCM ngày 26/04/2018. Cổ phiếu HSL bắt đầu giao dịch vào ngày 10/05/2018.

• Các giai đoạn phát triển:

- Tháng 1: Tăng VĐL lên 84 tỷ

- Đầu tư liên kết với CTCTP Dịch vụ Vận tải và Vật tư Nông nghiệp Hồng Hà (sở hữu 46,67%)

2016

2015

- Thành lập với VĐL: 4,5 tỷ
- Tăng VĐL lên 12 tỷ

2017

- Tăng VĐL lên 126 tỷ
- Trở thành Công ty Đại chúng

2018

- Trả cổ tức năm 2016 và 2017
- Tăng VĐL lên 157,4 tỷ
- Đầu tư góp vốn CTCP Nông sản Ngọc Lặc Xanh (sở hữu 45,4%)
- Đầu tư thành lập Công ty TNHH MTV Cường Sinh Yên Châu (sở hữu 100%)



1.2 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

• Ngành nghề:

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất, chế biến và kinh doanh nông sản (sắn, ngô...).

Sản phẩm chính của Công ty là tinh bột sắn (khoai mì), ngô sấy, sắn lát sấy... được sản xuất trên hệ thống nhà máy và dây chuyền chế biến hiện đại, công năng sử dụng phù hợp với điều kiện của vùng cho sản phẩm đạt chất lượng cao và hiệu quả.

Xem Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018, phần 2 – Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

• Địa bàn kinh doanh:

Trụ sở chính và hệ thống nhà máy đặt tại Bản Cung Tà Làng, Xã Tú Nang, Huyện Yên Châu, Tỉnh Sơn La, Việt Nam.

Nhà máy và xưởng sản xuất được đặt gần vùng nguyên liệu đảm bảo cung cấp kịp thời cho hoạt động sản xuất, giảm giá thành của sản phẩm đồng thời cung cấp việc làm cho lao động địa phương thúc đẩy phát triển kinh tế của vùng.

1.3 Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

1.3.1 Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý

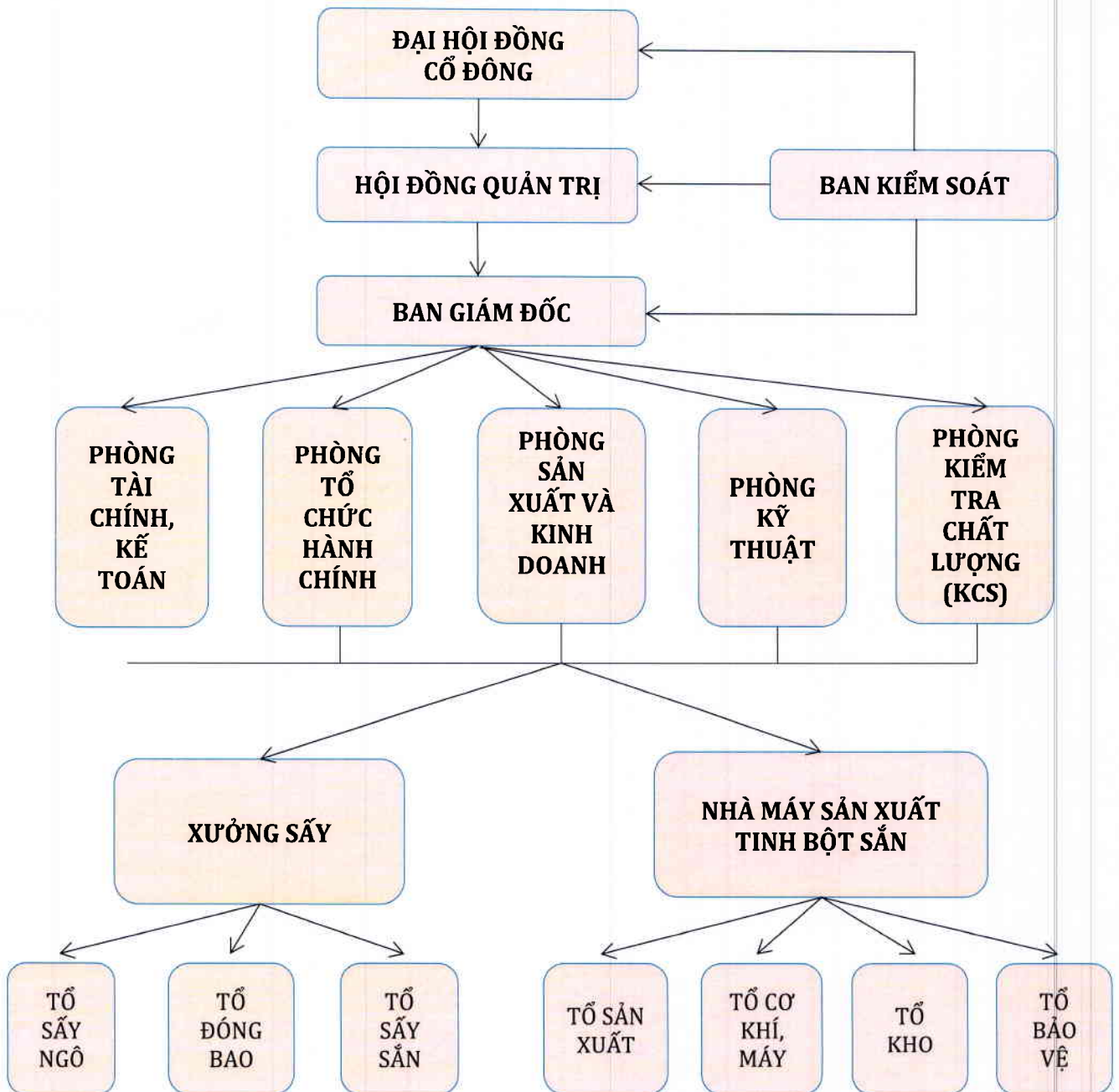
Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Cơ cấu bộ máy quản lý của HSL bao gồm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

- **Đại hội đồng cổ đông** là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định.
- **Hội đồng quản trị** là cơ quan quản trị của Công ty có 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.
- **Ban kiểm soát** do ĐHCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.
- **Tổng Giám đốc** do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại Hội đồng Cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.



CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



1.3.2 Thông tin chung về Công ty con, Công ty liên kết

STT	Danh sách	Lĩnh vực kinh doanh chính	Địa chỉ	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu của HSL
Công ty con					
1	Công ty TNHH Một thành viên Cường Sinh Yên Châu	Bán buôn thóc ngô và các loại hạt ngũ cốc khác, bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	Bản Cung Tà Làng, Xã Tú Nang, Huyện Yên Châu, Tỉnh Sơn La, Việt Nam.	35 tỷ đồng	100%

STT	Danh sách	Lĩnh vực kinh doanh chính	Địa chỉ	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu của HSL
Công ty liên kết					
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ, Vận tải và Vật tư Nông nghiệp Hồng Hà	Vận tải và thương mại nông sản	Số 24, ngõ 85, Đường Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	14 tỷ đồng	46,67%
2	Công ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lặc Xanh	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu. Bán buôn thóc ngô và các loại hạt ngũ cốc khác	Địa chỉ: Thôn Thọ Phú, xã Kiên Thọ, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	25 tỷ đồng	45,4%

1.4 Định hướng phát triển

“Từng bước xây dựng HỒNG HÀ trở thành Công ty hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực nông sản thực phẩm trong 20 năm tới”

• Tuân thủ pháp luật

- Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật Việt Nam. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông đã được quy định cụ thể tại Điều lệ của Công ty.

• Tài chính:

- Tích cực tạo dựng hình ảnh, vị thế về tài chính nhằm thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư, khách hàng về Công ty và sản phẩm dịch vụ của Công ty khi tham gia niêm yết trên thị trường chứng khoán.
- Xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, công khai, phục vụ nhu cầu thông tin tài chính cho tất cả các đối tượng.
- Tiến hành liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để nghiên cứu các sản phẩm và dịch vụ mới.

• Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trong những năm tới, Công ty sẽ tăng cường tìm kiếm các sản phẩm mới, nhằm nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các sản phẩm phân phối.
- Tăng cường công tác quảng bá hình ảnh Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng của Công ty.
- Tăng cường tìm kiếm, mở rộng các khách hàng mới và chăm sóc tốt các khách hàng truyền thống
- Tiếp tục hoàn thiện các quy trình quản lý sản xuất, quản lý kỹ thuật, giữ gìn tốt phương tiện, máy móc thiết bị và chỉ đạo thực hiện tốt các quy trình bảo quản, vận hành sản xuất, đảm bảo an toàn về phương tiện, hàng hóa, con người. Hợp lý hóa các khâu sản xuất, thiết lập các định mức, biên độ sản xuất hợp lý tiết kiệm nhưng vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm dịch vụ.

– Duy trì hiệu quả khai thác, hạn chế rủi ro, đảm bảo về yêu cầu an toàn lao động, cũng như quan tâm đúng mức về yếu tố bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, giảm chất thải công nghiệp...

• Phát triển nguồn nhân lực:

– Công ty chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cả về mặt chất lượng và số lượng. Ưu tiên tuyển dụng các lao động trực tiếp có tay nghề vững, cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn đáp ứng yêu cầu của sản xuất trong điều kiện hội nhập kinh tế. Đồng thời trẻ hóa lực lượng cán bộ trong Công ty.

– Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ.

• Quản lý, công tác tổ chức

– Hoàn thiện, củng cố công tác tổ chức và hoạt động của Công ty với mô hình Công ty Cổ phần, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của cán bộ công nhân viên, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững, lâu dài.

– Duy trì, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng hiện có cho phù hợp yêu cầu về sản phẩm và chất lượng sản phẩm.

1.5 Rủi ro

Rủi ro về vùng nguyên liệu

Chất lượng sản phẩm của Công ty phụ thuộc rất nhiều vào nguyên liệu đầu vào của quá trình sản xuất, đặc biệt chất lượng các nông sản như ngô, sắn (khoai mì), đậu tương... chịu ảnh hưởng khá lớn bởi yếu tố thời tiết và mùa vụ. Đối với ngô nguyên liệu, giai đoạn hình thành cò và bắp ngô nếu gặp phải thời tiết xấu



như hạn hán hoặc mưa đá có thể làm bất dục hạt, đổ cây ảnh hưởng lớn tới năng suất cây trồng. Tương tự như ngô, hàm lượng tinh bột trong sắn nguyên liệu cũng giảm đi đáng kể khi gặp các yếu tố thời tiết bất lợi như hạn hán, hoặc mưa lũ. Tuy đã được quy hoạch vùng trồng ngô và sắn nguyên liệu nhưng việc các hộ nông dân trồng tự phát còn khá nhiều. Ngoài ra việc không đảm bảo được giống cây trồng cũng như các kỹ thuật canh tác ảnh hưởng rất nhiều tới chất lượng nông sản vốn là nguyên liệu đầu vào chủ yếu của Công ty. Điều này đòi hỏi Công ty phải thận trọng trong khâu nhập nguyên liệu.

Biện pháp: Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La luôn phải có những dự báo và phương án dự phòng tốt nhất để tránh rủi ro về vùng nguyên liệu có thể xảy ra ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Nếu chủ động được nguồn nguyên liệu, Công ty có thể

ổn định được sản xuất, đảm bảo được chất lượng sản phẩm cũng như chủ động xây dựng được chính sách bán hàng phù hợp, ổn định. Việc liên kết với các hộ nông dân nhằm nâng cao kỹ thuật canh tác, đồng bộ giống cây trồng cũng được Công ty chú trọng.

Rủi ro cạnh tranh

Thị trường nông sản ở các tỉnh miền núi phía Bắc chịu ảnh hưởng khá nhiều bởi các thương lái Trung Quốc. Tuy thị trường đối với các mặt hàng nông sản đã qua chế biến còn khá rộng mở nhưng Công ty cũng phải đối mặt với sự cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành để có thị trường tiêu thụ tốt. Việc có nhiều doanh nghiệp sản xuất hàng nông sản trên địa bàn cũng tạo áp lực cạnh tranh cho Công ty trong khâu tiêu thụ sản phẩm. Do đó giá cả cũng như nguồn cung chịu tác động đáng kể nếu Công ty không có các chính sách mua hàng hợp lý đối với người dân

Biện pháp: Chuẩn hóa chất lượng sản phẩm và chuyên nghiệp trong khâu bán hàng được Công ty chú trọng để tạo nên lợi thế cạnh tranh. Cùng với đó việc đảm bảo về chất lượng cũng như trách nhiệm đối với sản phẩm làm ra của Công ty được các đối tác đánh giá rất cao. Việc tạo dựng được các mối quan hệ thân thiết với khách hàng và người nông dân đã giúp cho Công ty đã xây dựng các chính sách bán hàng với giá cả hợp lý, thích hợp với nhiều đối tượng khách hàng giúp Công ty tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Rủi ro về thị trường

Hai sản phẩm mang lại doanh thu và lợi nhuận chủ yếu cho Công ty là tinh bột sắn và ngô sấy, chính vì vậy rủi ro về thị trường về hai sản phẩm này cũng như các mặt hàng nông sản nói chung ảnh hưởng lớn tới hoạt động của Công ty. Các phương pháp bảo quản hàng nông sản đa phần chỉ mang lại hiệu quả ngắn hạn, chất lượng của các mặt hàng nông sản sẽ bị ảnh hưởng lớn khi để lâu mà không được chế biến, do đó khi thị trường có biến động xấu về nhu cầu nông sản sẽ là một rủi ro mà Công ty cần hết sức lưu ý.

Biện pháp: Hiện nay các sản phẩm nông nghiệp đã qua chế biến vẫn được coi là cung không đủ cầu, tuy nhiên để có thị trường tiêu thụ với giá tốt và ổn định vẫn đòi hỏi Công ty phải có chiến lược đa dạng thị trường, mở rộng hoạt động liên doanh, liên kết với các đơn vị phân phối lớn đồng thời đa dạng hóa sản phẩm. Cùng với đó trong thời gian tới, Công ty nhìn nhận thị trường nước ngoài cũng rất tiềm năng cần được khai thác.



Chia sẻ để thành công

2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018

2.1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

2.1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

2018 đánh dấu một năm hoạt động hiệu quả, tích cực của HSL. Các kết quả đạt được trong năm cho thấy HSL đang có sự phát triển ngoạn mục nhờ định hướng đầu tư đúng đắn và mạnh mẽ.

Doanh thu trong năm 2018 (chủ yếu tới từ ngô và sắn lát) **tăng trưởng 41%**.

Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt kết quả khả quan là 35,1 tỷ đồng, **tăng 48,3%** so với năm 2017 và vượt 13,3% kế hoạch cả năm. Trong năm 2018, HSL tiếp tục đẩy mạnh đầu tư cho các mục tiêu chiến lược dài hạn như đầu tư hệ thống máy móc dây chuyền sản xuất hiện đại, liên kết với các doanh nghiệp trong cùng ngành nhằm tăng cường năng lực sản xuất.

Dây chuyền sấy ngô công suất 300 tấn/ngày đêm và sắn lát công suất 30 tấn/ngày đêm được Công ty đầu tư đưa vào hoạt động từ năm 2016 giúp Công ty chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Chi phí năm 2018 được kiểm soát chặt chẽ với mức chi thực tế thấp hơn so với kế hoạch.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần của Công ty năm 2018 đạt 11,2 %, mức cao nhất từ trước tới nay. Kết quả kinh doanh khả quan trong năm 2018 đã tạo ra một nền tảng vững chắc cho Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La trong năm 2019 và những năm tiếp theo.

2.1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch

- Năm 2018, HSL đã hoàn thành xuất sắc, vượt chỉ tiêu kế hoạch đặt ra. Doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế lần lượt vượt hơn 3,15 tỷ đồng và 4,1 tỷ đồng so với kế hoạch, nhờ việc thực hiện đồng bộ các chiến lược mở rộng quy mô - năng lực sản xuất, phát triển thị trường theo chiều sâu và thực hiện các giải pháp cải tiến công nghệ nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.
- Đây được coi là một thành công khi năm 2018 là một năm biến động mạnh của giá sản nguyên liệu ở thị trường trong nước và quốc tế. Những thành công trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018 đánh dấu sự chuyển mình mạnh mẽ của Công ty về tầm vóc và quy mô.

Chỉ tiêu	Năm 2017 (tỷ đồng)	Năm 2018 (tỷ đồng)	Kế hoạch Năm 2018 (tỷ đồng)	% Tăng trưởng 2018/2017	% Thực hiện so với KH
Tổng doanh thu	221,8	313,1	310	41,0	101,0
Lợi nhuận sau thuế	23,6	35,1	31	48,3	113,2



2.2 Tổ chức và nhân sự

2.2.1 Danh sách Ban điều hành

STT	Thành viên	Lý lịch tóm tắt	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Xuân Giáp Tổng Giám đốc Thành viên HĐQT	Trình độ chuyên môn: Đại học (Kinh tế, Xây dựng) <ul style="list-style-type: none"> T2/1998 – T6/2007: Phó Giám đốc xí nghiệp X9 - Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Xây dựng và Phát triển nhà Hà Nội T7/2007 - T2/2008: Phó Giám đốc - Công ty Cổ phần Thiết kế Hà Nội T10/2008 đến nay : Giám đốc - Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Kiến trúc Đất Việt 	9,92%
2	Nguyễn Tiến Nam Phó Tổng Giám đốc Thành viên HĐQT	Trình độ chuyên môn: Kỹ Sư Xây Dựng <ul style="list-style-type: none"> T7/2010-T12/2011: Cán bộ kỹ thuật - Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cát Tường T1/2012-T11/2016: Kinh doanh nông sản tự do T11/2016 đến nay: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La T2/2017 đến nay: Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La 	3,97%
3	Đỗ Lê Oanh Kế toán trưởng	Trình độ chuyên môn: Kế toán <ul style="list-style-type: none"> 2012 - 2014: Kế toán - Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Vietwoodee T1/2015 đến nay: Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La 	0,40%

2.2.2 Chính sách liên quan đến người lao động

Tình hình lao động:

- Tính đến tháng 31/12/2018 số lượng cán bộ nhân viên, công nhân của Công ty là 58 người.
- Mức lương bình quân của nhân viên trong Công ty năm 2018 là 7,5 triệu đồng/người/tháng.

Chính sách đối với người lao động

- Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Đối với nhân viên hành chính văn phòng: làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 1h, nghỉ vào ngày chủ nhật. Khi có yêu cầu về tiến độ kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đãi ngộ thoả đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.

Đối với bộ phận sản xuất được làm 3 ca/ngày, mỗi ca kéo dài từ 6-8 tiếng. Công nhân sản xuất và cán bộ sẽ tập trung làm việc trong những thời điểm đơn hàng yêu cầu gấp và số lượng lớn, ngoài ra những cũng được hưởng các chế độ ưu đãi như cán bộ công nhân viên khác.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế thoáng mát, thông gió. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

- Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Công ty. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

Đào tạo: Chính sách đào tạo của Công ty phải đảm bảo nguyên tắc nguồn lực ổn định và lâu dài đảm bảo cân đối giữa gián tiếp và trực tiếp. Đề cao tính chuyên nghiệp, năng động trong các hoạt động của mình, Công ty luôn chú trọng đầu tư đào tạo cho nhân viên, đặc biệt là các kỹ năng về marketing và phát triển khách hàng.

- Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bảng cấp, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty và hàng tháng được chi trả một lần vào thời gian từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, hiện vật, Công ty còn tổ chức khen thưởng bằng những chuyến du lịch nước ngoài khi có điều kiện, khen thưởng bằng cổ phiếu thưởng của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Vào các ngày lễ, tết,... Công ty luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong Công ty.



3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN DỰ ÁN

3.1 Các khoản đầu tư lớn

Năm 2018, Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La đã ra nghị quyết về việc đầu tư vào Công ty TNHH MTV Cường Sinh Yên Châu - là một trong các công ty cung cấp nguyên liệu đầu vào cho Công ty CP Chăn Nuôi CP Việt Nam; và đầu tư vào CTCP Nông Sản Ngọc Lạc Xanh với số tiền 25 tỷ đồng (chiếm 45,4% vốn chủ sở hữu). CTCP Nông Sản Ngọc Lạc Xanh sở hữu diện tích nhà máy lên tới 10 ha, công suất hoạt động 80 tấn tinh bột sắn/ngày. Mùa vụ sắn năm 2018-2019, Nông sản Ngọc Lạc Xanh dự kiến doanh thu hàng năm đạt 60 tỷ đồng (lợi nhuận đạt khoảng 15% doanh thu).









CTCP Nông sản Ngọc Lạc Xanh



CTCP Nông sản Ngọc Lạc Xanh

3.2 Các Công ty con, Công ty liên kết

Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết

Công ty TNHH MTV Cường Sinh Yên Châu	CTCP Dịch vụ, Vận tải và Vật tư Nông nghiệp Hồng Hà	Công ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lạc Xanh
<i>Lĩnh vực kinh doanh chính:</i> Bán buôn thóc ngô và các loại hạt ngũ cốc khác, bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	<i>Lĩnh vực kinh doanh chính:</i> Vận tải và thương mại nông sản	<i>Lĩnh vực kinh doanh chính:</i> Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu. Bán buôn thóc ngô và các loại hạt ngũ cốc khác
Lợi nhuận sau thuế  1,57 tỷ đồng	Lợi nhuận sau thuế  22 triệu đồng	Lợi nhuận sau thuế  0,83 triệu đồng
Doanh thu 126,1 tỷ đồng 	Doanh thu 63,7 tỷ đồng 	Doanh thu 11,6 tỷ đồng 

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

4.1 Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	ĐVT: đồng % tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	169.951.374.692	204.007.420.152	20,0
2	Doanh thu thuần	221.883.474.340	313.155.121.573	41,0
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23.679.808.043	34.420.310.102	45,3
4	Lợi nhuận khác	(491.837)	802.434.967	-
5	Lợi nhuận trước thuế	23.679.316.206	35.222.745.069	48,7
6	Lợi nhuận sau thuế	23.679.316.206	35.127.330.944	48,3
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.879	1.353	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 và 2018)

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của Công ty năm 2018 đều có sự tăng trưởng mạnh và đồng đều so với năm 2017. Việc vận hành các dây chuyền sản xuất mới đã giúp Công ty gia tăng mạnh sản lượng các sản phẩm và nhờ đó kéo các chỉ số về doanh thu và lợi nhuận tăng nhanh. Các chỉ số doanh thu và lợi nhuận của Công ty đều tăng trên 40%. Công ty chỉ chủ yếu tập trung vào sản xuất kinh doanh các ngành nghề chính. Vì vậy, chỉ số lợi nhuận khác hầu như không đáng kể.

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

T	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ tăng giảm (%)
A.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	61,64	11,67	(49,97)
2	Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	43,77	9,66	(34,11)
B.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,01	6,25	6,24
2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,01	6,67	6,66
C.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	5,48	9,0	3,52
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,31	1,67	0,36
D.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,11	11,22	11,11

T	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ tăng giảm (%)
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,14	19,56	19,42
3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,14	18,79	18,65
4	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,11	10,99	10,88

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty năm 2018 có nhiều chuyển biến tích cực. Trong đó, các chỉ số về khả năng sinh lời tăng trưởng tốt, các hệ số đánh giá hiệu suất sinh lợi đều đạt mức xấp xỉ 20% trong năm 2018, cho thấy tình hình tài chính và kinh doanh của Công ty đi vào ổn định, khả năng sử dụng đồng vốn và điều hành sản xuất kinh doanh hiệu quả tạo ra biên lợi nhuận tốt và tăng năng lực cạnh tranh.

Các tỷ lệ liên quan đến hệ số nợ của Công ty tăng mạnh nhưng các chỉ số nợ vẫn đang ở mức rất an toàn. Các chỉ số về khả năng thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh của Công ty phản ánh khả năng thanh toán tức thời các khoản nợ ngắn hạn của doanh nghiệp bằng các tài sản lưu động của doanh nghiệp hoặc tài sản lưu động khác ngoài hàng hóa tồn kho. Tuy chỉ tiêu này có sự sụt giảm trong năm 2018, Công ty vẫn đảm bảo duy trì khả năng thanh toán nhanh ở mức tối thiểu.

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

5.1 Cổ phần

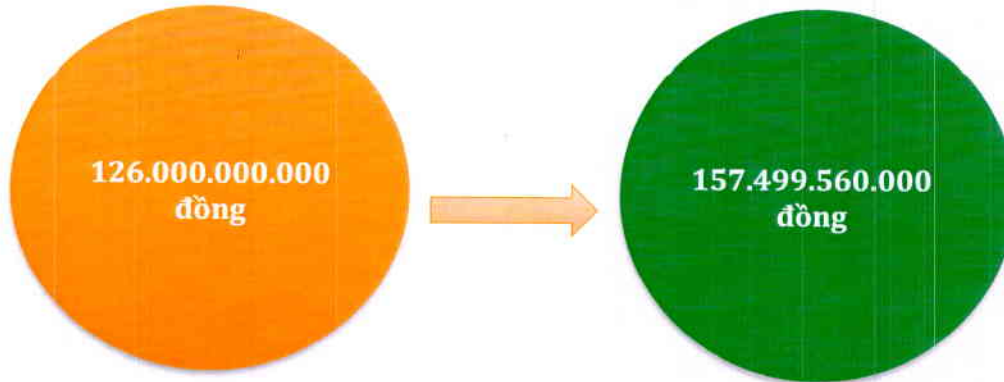
Tổng số 15.749.956 cổ phần phổ thông của HSL (tương ứng với vốn điều lệ của HSL là 157.499.560.000 đồng) bao gồm:

- Tổng khối lượng cổ phiếu lưu hành: 15.749.956 cổ phiếu
- Tổng khối lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 13.564.956 cổ phiếu
- Tổng khối lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 2.185.000 cổ phiếu

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2018:

Trong năm 2018, HSL có 01 đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

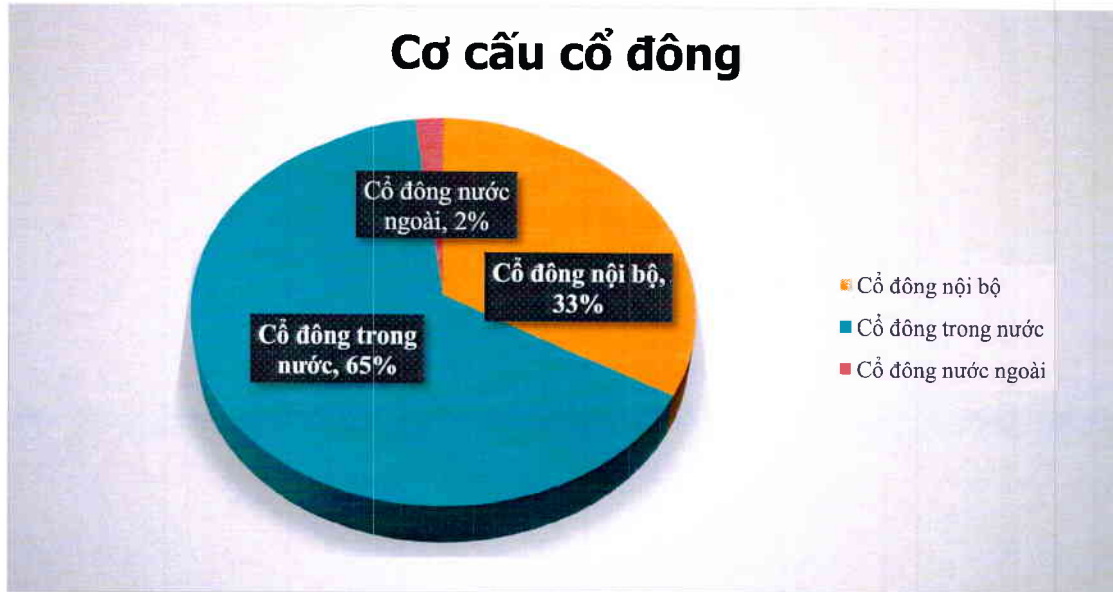
Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016 và 2017



5.2 Cơ cấu cổ đông tại ngày 15/03/2019

STT	Nội dung	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông Nhà nước	0	0
2	Cổ đông nội bộ	5.225.000	33,17
	a. HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng	5.225.000	33,17
	b. Người có liên quan	875	0,005
3	Cổ phiếu quỹ	0	0
4	Cổ đông khác	10.524.956	66,83
	a. Cổ đông trong nước	10.211.056	64,83
	Cá nhân	10.211.049	64,83
	Tổ chức	7	0,00
	b. Cổ đông nước ngoài	313.900	2,00
	Cá nhân	310.775	1,97
Tổ chức	3.125	0,02	
	Tổng	15.749.956	100%

Cơ cấu cổ đông



Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 15/03/2019

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Lê Văn Đức	Số 22, ngõ 105, đường Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.500.000	15,88
2	Nguyễn Xuân Giáp	Số 62 đường 158, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.562.500	9,92
Tổng cộng			4.062.500	25,80

Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm 2018, Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

Các chứng khoán khác:

Không có

TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Ban lãnh đạo HSL luôn tâm niệm, doanh nghiệp chỉ có thể thực hiện thành công chiến lược phát triển bền vững khi thực hiện kết hợp mục tiêu tăng trưởng kinh tế gắn liền với mục tiêu thực thi trách nhiệm đối với môi trường, cộng đồng và xã hội.

Nhận thức sâu sắc về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, trong những năm gần đây, HSL không ngừng cải tiến phương thức quản lý nguồn nguyên vật liệu đầu vào và tiêu thụ nguồn năng lượng tự nhiên.

6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

6.1 Quản lý nguyên vật liệu đầu vào

Sản phẩm chính của HSL là các sản phẩm tinh bột sắn, ngô và sắn lát có thành phần hoàn toàn từ tự nhiên. Nguồn nguyên liệu cung cấp rất dồi dào, tuy nhiên công ty vẫn chú trọng đến việc quản lý nguồn nguyên vật liệu đầu vào từ khâu sàng lọc vận chuyển, các kho bãi tập trung nguyên liệu ở nhà máy đều được nghiên cứu hợp lý nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí cũng như giảm tỷ lệ hao hụt khi sản xuất.



Ngô



Tinh bột sắn

Song song với việc này, Công ty cũng sử dụng các công nghệ, dây chuyền sản xuất hiện đại, Ban Tổng Giám đốc và đội ngũ cán bộ nhân viên của Công ty luôn chú trọng công tác nghiên cứu, cải tiến quy trình lao động mới trong quá trình phát triển. Cụ thể, Công ty thường xuyên cập nhật và tổ chức các buổi làm việc, tham quan trao đổi kiến thức, tập huấn làm chủ máy móc trang thiết bị với các cơ quan, viện nghiên cứu khoa học trong nước. Mặc dù có nguồn nguyên vật liệu đầu vào dồi dào tuy nhiên cải tiến quy trình để giảm thiểu hao phí nguyên vật liệu, hạn chế phát thải có ý nghĩa rất lớn đối với môi trường địa phương, tiết kiệm nguồn nguyên liệu đầu vào giúp giảm giá thành cho sản phẩm. Những nỗ lực không ngừng của HSL về cải tiến công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất và gắn liền trách nhiệm xã hội trong từng hoạt động sản xuất kinh doanh giúp tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên và góp phần giải quyết các vấn đề môi trường.

6.2 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Hoạt động trong lĩnh vực sản xuất các loại sản phẩm nông nghiệp, HSL ý thức được rằng bảo vệ môi trường là nghĩa vụ và trách nhiệm quan trọng của doanh nghiệp. HSL luôn tuân thủ nghiêm túc các quy định về môi trường, đồng thời tìm tòi, hướng đến việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến nhằm bảo vệ và giảm thiểu ô nhiễm môi trường, mà vẫn đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh có hiệu quả. Trong đó phải kể đến việc đưa hệ thống quản lý chất lượng về an toàn lao động, kiểm soát ảnh hưởng tới môi trường (như tiếng ồn, sử dụng máy móc công nghệ mới cho quy trình sản xuất, che chắn khu vực nguyên liệu và nhằm hạn chế cát, bụi bay, xử lý nước thải, ...) vào hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày. Các loại chất thải rắn như sắt thép vụn, v.v được tận dụng hoặc bán phế liệu; đất đã được tận dụng để san lấp mặt bằng tại chỗ không thải ra môi trường. Song hành với công tác tự giám sát kiểm tra, Công ty luôn phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương để thực hiện định kỳ công tác giám sát môi trường theo đúng quy định pháp luật kịp thời và đầy đủ.

6.3 Phát triển nguồn nhân lực

Với mục tiêu tạo điều kiện tốt nhất để đội ngũ nhân viên có thể phát huy hết khả năng và sự sáng tạo, HSL luôn cố gắng để xây dựng môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp, năng động và không ngừng hoàn thiện chính sách nhân sự ngày một tốt hơn. Bên cạnh việc chú trọng đến các chính sách đãi ngộ và chính sách phúc lợi, gắn liền trực tiếp đến quyền lợi chính đáng của toàn bộ cán bộ nhân viên, Ban Tổng Giám đốc HSL cùng bộ phận quản lý nhân sự trực tiếp tham vấn ý kiến của nhân viên và cùng xây dựng các chính sách thăng tiến và chính sách khen thưởng. Các chính sách này được xây dựng căn cứ trên các tiêu chí: kết quả công việc, những đóng góp cho sự phát triển chung của HSL, hiệu quả hoạt động kinh doanh. Để khuyến khích tập thể, cá nhân cống hiến và gắn bó lâu dài với doanh nghiệp, HSL luôn tạo điều kiện để cán bộ nhân viên chứng minh năng lực, thể hiện kỹ năng quản lý, lãnh đạo, đề xuất các phát kiến cải tiến trong sản xuất và vận hành tại các nhà xưởng. Năm 2018, Công ty tổ chức các cuộc thi tay nghề giỏi cho các công nhân viên giữa các đội nhóm kỹ thuật thuộc các Công ty liên kết và Công ty con, với mức thưởng lên tới hàng chục triệu đồng nhằm khuyến khích tinh thần học hỏi, tăng tình đoàn kết giữa các đơn vị, và tạo môi trường làm việc thân thiện gắn bó cho nhân viên.

Nguồn nhân lực là một trong những yếu tố then chốt đảm bảo cho sự phát triển bền vững. Do vậy, HSL luôn đặt trọng tâm phát triển nguồn nhân lực trong định hướng phát triển của Công ty. Các sáng kiến đẩy mạnh công tác truyền thông nội bộ, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, chăm lo, vun đắp cho đời sống tinh thần và thể chất cho cán bộ, nhân viên luôn được Ban Giám đốc ủng hộ và quan tâm. Công ty thường xuyên tổ chức hoạt động tăng cường thể chất như thi đấu bóng đá, teambuilding, hoạt động biểu diễn nghệ thuật, tổ chức những “chuyến xe yêu thương” đưa cán bộ nhân viên về nhà ăn tết. Những hoạt động này thực sự đã giúp nâng cao đời sống tinh thần, rèn luyện thể chất và gắn kết cán bộ nhân viên. Năm vừa qua, Ban Giám đốc HSL cũng phát động phong trào để các cán bộ nhân viên HSL có cơ hội cùng nhau tham gia chương trình thiện nguyện, cứu trợ, cấp phát lương thực, quần áo ấm, sách vở, đồ dùng cần thiết, v.v cho các trung tâm bảo trợ xã hội tại địa phương, các vùng bị thiên tai lũ lụt, các hộ nghèo tại các khu vực khó khăn trên địa bàn các tỉnh miền Bắc.

BÁO CÁO, ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018 đánh dấu một năm với nhiều thành tựu của nền kinh tế Việt Nam, tốc độ tăng trưởng GDP đạt 7,08% - mức cao nhất trong 10 năm trở lại đây, nền tảng kinh tế vĩ mô tiếp tục được giữ vững ổn định, hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng. Trong mức tăng trưởng cao của toàn nền kinh tế, khu vực sản xuất nông nghiệp đạt mức tăng 2,78% - là mức tăng cao nhất của 9 tháng giai đoạn 2012-2018. Ngành nông nghiệp Việt Nam đã đạt được thành công đáng kể: ước tính cả năm 2018, xuất khẩu nông lâm thủy sản đạt vượt mức kỷ lục 40 tỷ USD. Đây là con số kỷ lục của ngành nông nghiệp Việt Nam, khẳng định vị thế cường quốc về xuất khẩu nông sản trên thế giới.

Với **Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La**, năm 2018 được coi là một năm quan trọng, đánh dấu sự thành công của doanh nghiệp trong định hướng phát triển về tầm vóc và quy mô. Bằng sự nỗ lực hết mình, đội ngũ cán bộ công nhân viên HSL đã phấn đấu sản xuất không ngừng để tạo nên năm thắng lợi, thành công. Kết thúc năm, HSL đạt 313,1 tỷ đồng doanh thu và 35,1 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tăng tương ứng 41% và 48% so với năm 2017, đạt lần lượt 101% và 113% kế hoạch năm 2018.

Trong năm 2018, HSL đã đạt được nhiều thành công, vượt tất cả các chỉ tiêu kế hoạch, do đã thực hiện các hành động cụ thể quyết liệt như sau:

- Tiếp tục kiên trì và nhất quán trong việc xây dựng đầu tư hệ thống máy móc dây chuyền sản xuất hiện đại, nâng cao năng suất và giảm thiểu chi phí tối đa.
- Gắn liền sản xuất với quy hoạch vùng nguyên liệu bền vững, giúp Công ty luôn chủ động được nguồn nguyên liệu, ổn định sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp và ổn định, thiết lập hệ thống khách hàng cốt lõi và lâu bền.
- Mở rộng hoạt động đầu tư, liên doanh liên kết với các doanh nghiệp hỗ trợ cùng ngành, với các đơn vị phân phối lớn để gia tăng quy mô và tạo thương hiệu.
- Chiến lược đa dạng thị trường, khai thác tiềm năng thị trường xuất khẩu.

Kết thúc năm 2018, HSL thực hiện chi trả cổ tức năm 2016 và 2017 bằng cổ phiếu với tỷ lệ tương ứng 10% và 15%; tạm ứng cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt tỷ lệ 6%.

Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
A	Tài sản ngắn hạn	124.028	148.863	20,0
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	25.000	10.000	(60%)
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	59.805	96.787	61,8
3	Hàng tồn kho	35.959	25.583	(28,8)
4	Tài sản ngắn hạn khác	347	211	(39,2)
B	Tài sản dài hạn	45.922	55.144	20,1

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0	-
2	Tài sản cố định	26.798	12.516	(53,3)
3	Tài sản dở dang dài hạn	1.009	0	(100)
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	14.000	39.006	178,6
5	Tài sản dài hạn khác	4.114	3.621	12,0
C	TỔNG TÀI SẢN	169.951	204.007	20,0

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất 2017 và 2018

Tại thời điểm 31/12/2018, tổng tài sản của HSL đạt 204 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, tài sản ngắn hạn tăng hơn 24,8 tỷ đồng (tăng 20%) và chiếm 73% cơ cấu tổng tài sản. Nhìn chung, chất lượng tài sản của HSL tương đối tốt, không có tài sản xấu và tài sản phải thu khó đòi. Đặc biệt, các khoản đầu tư tài chính dài hạn năm 2018 tăng hơn 178% với tổng giá trị đầu tư lớn do trong năm 2018, Công ty đã thực hiện việc mua lại và tăng vốn tại công ty con - Công ty TNHH MTV Cường Sinh Yên Châu.

Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
A	Nợ ngắn hạn	2.012	12.759	534,1
1	Phải trả người bán ngắn hạn	610	9.815	1509,0
2	Người mua trả tiền trước	392	0	(100)
3	Thuế và các khoản phải nộp NN	0	512	-
4	Phải trả công nhân viên	0	0	-
5	Chi phí phải trả	1.009	43	(95,7)
6	Doanh thu chưa thực hiện	0	0	-
7	Phải trả ngắn hạn khác	0	20	-
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	0	0	-
9	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	0	2.367	-
B	Nợ dài hạn	-	-	-
1	Phải trả dài hạn cho người bán	-	-	-
2	Người mua trả tiền trước dài hạn	-	-	-
3	Chi phí phải trả dài hạn	-	-	-
4	Phải trả dài hạn khác	-	-	-
5	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	-
C	TỔNG CỘNG	2.012	12.759	534,1

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất 2018

Trong năm 2018, tổng nợ phải trả của HSL tăng cao so với năm 2017. Trong suốt 2 năm 2017 và 2018, Công ty duy trì tình hình nợ phải trả đều ở ngắn hạn. Trong đó, nguyên nhân chủ yếu đến từ việc tăng khoản người mua trả tiền trước ngắn hạn, tăng hơn 9,8 tỷ đồng.

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý



Với mục tiêu phát triển nhanh và bền vững, HSL luôn tập trung cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý phù hợp với định hướng phát triển từng giai đoạn. Bộ máy nhân sự được đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, chuyên nghiệp. Tại HSL, mọi công việc được thực hiện theo quy trình đã ban hành. Định kỳ, các bộ phận sẽ cập nhật các quy trình nghiệp vụ để phù hợp với tình hình thực tế. HSL ưu tiên phát triển đội ngũ kế thừa, cán bộ nhân viên làm việc tại HSL có nhiều cơ hội học tập, thăng tiến thông qua việc luân chuyển vị trí công tác.

Kế hoạch phát triển trong tương lai (2019 - 2020)

Đóng góp 8,7% vào mức tăng trưởng chung của nền kinh tế năm 2018, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đã có mức tăng khá cao với 3,76%. Đây là mức tăng trưởng được đánh giá là cao nhất trong 7 năm qua.

Những bứt phá mạnh mẽ của nhiều ngành hàng nông sản của Việt Nam trên thị trường quốc tế trong những năm gần đây chính là tiền đề quan trọng giúp Việt Nam tận dụng cơ hội khi gia nhập Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) nhằm mở ra không gian lớn hơn cho việc hội nhập ngày càng sâu hơn vào nền kinh tế quốc tế. Đặc biệt trong bối cảnh CPTPP vừa có hiệu lực và ngành nông nghiệp Việt Nam được đánh giá sẽ chịu nhiều tác động từ Hiệp định này. Năng lực của nền kinh tế Việt Nam vẫn còn tiềm năng lớn để nâng cao sức cạnh tranh. Năng lực sản xuất của nền nông nghiệp Việt Nam vẫn còn rất lớn, không chỉ đảm bảo cả về mặt an ninh lương thực - thực phẩm, mà xuất khẩu ngày càng tăng mạnh.

Trước diễn biến của nền kinh tế thế giới và Việt Nam, Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La xác định tập trung vào thực hiện các mục tiêu và kế hoạch phát triển:

- Sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo quy mô và tỉ suất, theo tiêu chí của từng thị trường, phù hợp nhu cầu thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu;
- Cải tiến và áp dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp để tạo ra những chuyển biến rõ rệt, phát huy hiệu quả về quy mô và công nghệ;
- Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh.



Trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và định hướng phát triển trong tương lai của Công ty, Ban lãnh đạo HSL dự kiến đặt kế hoạch Doanh thu - Lợi nhuận năm 2019 như sau:

Doanh thu thuần: 400 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 44 tỷ đồng

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- **Về hoạt động kinh doanh:** Năm 2018 HSL đã có một năm hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, đạt mức tăng trưởng ổn định về doanh thu và lợi nhuận. Các chỉ tiêu về tăng trưởng đều có những tăng trưởng so với mức năm 2017. Trong năm, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên thể hiện nỗ lực khi công ty mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh để cơ bản hoàn thành đạt các kế hoạch kinh doanh mà Đại Hội đồng Cổ đông đã giao phó.
- **Về việc phát triển hệ thống:** Bên cạnh đó, Công ty đã tiến hành góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp có tiềm năng phát triển, cùng việc hệ thống và thực hiện các chính sách chăm sóc khách hàng chu đáo hơn. Nhờ đó, hiệu quả hoạt động kinh doanh được cải thiện đáng kể, doanh số tăng, tốc độ thu tiền bán hàng được đẩy nhanh, củng cố thêm niềm tin của khách hàng vào các sản phẩm mang thương hiệu HSL.
- **Về công tác giám sát tài chính và công bố thông tin:** HĐQT đánh giá tốt việc thiết lập, mở rộng các mối quan hệ nhằm tìm kiếm, thu hút nguồn vốn cũng như dòng tiền đáp ứng nhu cầu thanh khoản và mục tiêu tăng trưởng của Công ty. Việc công bố thông tin chính xác và kịp thời đến các cổ đông, minh bạch trong toàn bộ hoạt động cũng giúp thu hút và duy trì tốt mối quan hệ với các cổ đông, tạo thuận lợi trong việc huy động vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- **Về trách nhiệm xã hội:** HĐQT đánh giá cao các chính sách khuyến khích các ý tưởng sáng kiến tiết kiệm nguyên liệu và tận dụng hiệu quả điện nước đã đi vào thực tế, góp phần giúp giảm chi phí gia tăng tỷ lệ lợi nhuận cho doanh nghiệp cũng như góp phần bảo vệ các nguồn tài nguyên và môi trường xung quanh các khu nhà xưởng của Công ty. Ban Tổng giám đốc đã tổ chức các cuộc dã ngoại và từ thiện nhiều ý nghĩa giúp phát triển tinh thần đoàn kết và trách nhiệm với xã hội của cán bộ công nhân viên Công ty.



Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động giám sát Ban Giám đốc

Trong năm 2018, Hội đồng Quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành của Ban Giám đốc:

- Giám sát, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; giám sát việc xây dựng kế hoạch kinh doanh và các dự án đầu tư trong năm 2018
- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc hoàn thành đúng thời hạn các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, cũng như là Báo cáo thường niên theo đúng quy định của pháp luật.
- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận liên quan triển khai triệu tập Đại Hội đồng Cổ đông thường niên 2018 thành công tốt đẹp và theo đúng quy trình, quy định.
- Đề ra phương hướng cho hoạt động của Công ty trong năm 2019 và chỉ đạo Ban Giám đốc lên kế hoạch chi tiết cụ thể.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

Để đạt được mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, HĐQT sẽ tiến hành các biện pháp:

- Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển của Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La, đồng thời nghiên cứu, thảo luận, đề ra kế hoạch triển khai cho giai đoạn 2019 – 2020;
- Ổn định hệ thống và phát triển Công ty theo hướng lành mạnh, bền vững, kiểm soát tốt rủi ro;
- Tiếp tục xử lý các vấn đề còn tồn đọng trong năm 2018;
- Tăng cường công tác quan hệ nhà đầu tư (IR), thường xuyên cập nhật tình hình sản xuất kinh doanh lên website của Công ty;
- Chỉ đạo kịp thời và kiên quyết các hoạt động của Ban Điều hành trong việc triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019.



QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Thành viên	Lý lịch tóm tắt	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Lê Văn Đức Chủ tịch HĐQT	Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế <ul style="list-style-type: none"> T4/1986 - T10/2009: Cán bộ xuất nhập khẩu - Công ty Xuất nhập khẩu Từ Liêm T10/2009-T12/2014: Kinh doanh nông sản tự do T1/2015 - nay: Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La 	15,88%
2	Nguyễn Xuân Giáp Tổng Giám đốc Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> Xem mục 2.2.1 	9,92%
3	Nguyễn Tiến Nam Phó Tổng Giám đốc Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> Xem mục 2.2.1 	3,97%
4	Bùi Quý Ba Thành viên HĐQT	Trình độ chuyên môn: Kỹ sư nông nghiệp <ul style="list-style-type: none"> T1/1983- T4/1991: Nhân viên kinh doanh - Hợp tác xã mua bán thành phố Nam Định T5/1991 - T7/2001: Kinh doanh tự do T8/2001- 12/2004: Chuyên viên ban quản lý dự án - Công ty Cổ phần Lắp máy Điện nước và Xây dựng T1/2005 - T8/2013: Giám đốc xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ đô thị - Công ty Cổ phần Lắp máy Điện nước và Xây dựng T9/2013- 10/2016: Kinh doanh nông sản tự do T11/2016 đến nay: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La 	0,63%
5	Nguyễn Tuấn Cường Thành viên HĐQT	Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế <ul style="list-style-type: none"> Từ T8/1986: Kinh doanh tự do T7/2008 -T12/2012: Phó Giám đốc - Công ty Cổ phần Đầu tư Giang Minh T1/2013 - T7/2017: Phó Giám đốc - Công ty TNHH Nông sản Tây Bắc T8/2017 đến nay: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La 	0,63%

Công tác chỉ đạo và giám sát

Trong năm 2018, Hội đồng Quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong các công việc như sau:

- HĐQT thường xuyên giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Ban Điều hành. Hàng tháng tổ chức họp giao ban toàn Công ty với thành phần bao gồm: HĐQT, BKS, Ban Giám đốc, trưởng các phòng ban phân xưởng để có những đánh giá xác thực về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trên cơ sở đó, đề ra phương án giải quyết các vấn đề vẫn còn tồn tại một cách kịp thời và xây dựng kế hoạch chi tiết cho các bộ phận, đơn vị trong tháng tới.
- Chỉ đạo Ban Điều hành hoàn thành đúng thời hạn Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và Báo cáo thường niên 2018;
- Chỉ đạo Ban Điều hành và các bộ phận liên quan triển khai triệu tập và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông 2018.
- Chỉ đạo Ban Điều hành và các bộ phận liên quan hỗ trợ Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt trong việc hoàn thành đúng thời hạn Báo cáo tài chính và Báo cáo thường niên 2018 phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

STT	Thành viên	Lý lịch tóm tắt	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Dương Quỳnh Hoa Trưởng Ban Kiểm soát	Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế (chuyên ngành Kế toán) <ul style="list-style-type: none"> • Từ 1998 – T10/2016: Nhân viên kế toán – CTCP Lắp máy điện nước và xây dựng • Từ T11/2016 đến nay: Trưởng Ban Kiểm soát – Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La 	1,19%
2	Lê Thị Nam Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế <ul style="list-style-type: none"> • Từ T6/2013 – T8/2014: Kế toán quản trị - Công ty TNHH TM và DV HIQ Việt Nam • Từ T9/2015 – T11/2016: Kế toán viên – CTCP Tập đoàn Hoa Sen • T11/2016 đến nay: Thành viên BKS – Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La 	0,16%
3	Nguyễn Anh Dũng Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế <ul style="list-style-type: none"> • Từ 2013 – 2014: Kế toán viên – Công ty T&T Consulting • Từ 2014 - 2015: Kế toán viên – CTCP Đầu tư Xây dựng An Phát • T11/2016 đến nay: Thành viên BKS – Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La 	0,40

Công tác hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc

Ban Kiểm Soát (BKS) trong năm đã tiến hành giám sát, kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh năm 2018 của HĐQT và Ban Giám đốc. Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh năm 2018 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành họp và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông của HĐQT và BGD.

Ban Kiểm Soát (BKS) không phát hiện trường hợp bất thường trong hoạt động của Công ty. Tuy vậy, Ban Kiểm soát sẽ tăng cường giám sát chặt chẽ các hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc theo trách nhiệm đã được quy định tại Điều lệ, nhằm đảm bảo lợi ích cho toàn bộ Công ty và các cổ đông.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Thẩm định tính chính xác của các Báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt. Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Công tác kế toán, tài chính

Ban Kiểm Soát đánh giá tốt việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt làm đơn vị kiểm toán của Công ty trong năm tài chính 2018. Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

Kiểm tra các báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời đánh giá phạm vi kiểm toán và ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính.

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGD và BKS

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị năm 2018 là 282.000.000 VNĐ.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Cổ đông	SL CP trước khi giao dịch	SL CP giao dịch (Bán)	SL CP sau khi giao dịch	Ngày giao dịch thành công
1	Nguyễn Tuấn Cường	187.500	87.500	100.000	18/02/2019
2	Bùi Quý Ba	250.000	150.000	100.000	27/01/2019

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Số TT	Thời gian	Tên người có liên quan/cổ đông nội bộ	Mối quan hệ	Nội dung giao dịch	Giá trị thực hiện hợp đồng		
					Mua vào	Bán ra (đồng)	Vay tiền mặt
1		Công ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lạc Xanh	Công ty liên kết	Chuyển bao bì		234.999.493	
Tổng cộng						234.999.493	

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính Công ty được đăng tải đầy đủ trên trang website của Công ty. Địa chỉ đường link xem báo cáo tài chính là: <http://www.honghagroup.com.vn/bao-cao-tai-chinh-da-duoc-kiem-toan-nam-2018>.

Nơi nhận:

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT Tp.HCM
- Lưu VT

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



NGUYỄN XUÂN GIÁP